

Bản án số: 111/2021/HS-ST

Ngày 07 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH - TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Vũ Ngọc Hiệp

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thanh Phương

Ông Trần Văn Điệp

**- Thư ký Tòa án:** Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2021/HSST-QĐ ngày 02/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 10 tháng 8 năm 1979, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1944 và bà Lê Thị L, sinh năm 1940; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Đỗ Thị Th, sinh năm 1991 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: ngày 17/9/2003, Bị cáo bị tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm tù về tội Giết người quy định tại khoản 2 điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 21/12/2010, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chấp hành xong hình phạt tù số: 996/GCN-CHXHPT ngày 21/12/2010 của Trại giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo đã nộp xong án phí.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2021 (Bị cáo có mặt).

**- Bị hại:** Bà Trần Nữ Bích N (sinh năm 1989)

Địa chỉ thường trú: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk

Ông Nguyễn Khắc T (sinh năm 1990),

Địa chỉ thường trú: xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 21/01/2021, Nguyễn Hữu H (sinh năm 1979) và Nguyễn Vũ L (sinh năm 2005, ngụ tại ấp 1, xã K, huyện A, tỉnh An Giang) gặp nhau tại khu vực trại bò của ông T1 (không rõ nhân thân) thuộc khu phố P, thị trấn H, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai để uống rượu. Sau khi uống rượu xong, L rủ H đi bộ đến khu nhà ở xã hội I thuộc khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực tòa nhà T3 thuộc khu nhà ở xã hội I thì H và L nhìn thấy 01 xe mô tô màu xanh hiệu Jakota, lốc máy có chữ Kinen, gắn biển kiểm soát 48F5-2667 của chị Trần Nữ Bích N (sinh năm 1989), trú tại: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk để phía dưới chân cầu thang, không khóa cốp nên H đứng bên ngoài cánh giới để L đi tới dắt chiếc xe mô tô trên ra phía sau dãy nhà T3 và đấu dây điện khởi động xe. Sau đó, L dùng chiếc xe nêu trên chở H đi đến khu vực xã P để bán xe nhưng do tiệm xe không mở cửa nên cả quay lại khu vực tòa nhà T3 thuộc khu nhà ở xã hội I để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đến địa điểm trên, L và H phát hiện 01 xe mô tô hiệu Neva, gắn biển kiểm soát 94H2-5568 của anh Nguyễn Khắc T (sinh năm 1990), trú tại: xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh để ở phía dưới chân cầu thang, trên xe cắm sẵn chìa khóa. Lúc này, H đứng cánh giới cho L đi vào dắt chiếc xe đi ra phía bên hông dãy nhà T3 và nổ máy đưa cho H điều khiển còn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 48F5-2667 đi tìm nơi bán để lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến đoạn đường L thuộc ấp 3, xã P, huyện N do 02 xe mô tô hết xăng nên cả 02 xuống dắt bộ thì bị công an xã P, huyện N kiểm tra bắt giữ cùng tang vật, lập hồ sơ ban đầu chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo thẩm quyền.

- Tang vật vụ án gồm: 01 xe mô tô màu xanh hiệu Jakota, lốc máy có chữ Kinen, biển kiểm soát 48F5-2667; 01 xe mô tô hiệu Neva màu bạc-xanh, biển kiểm soát 94H2-5568.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 18/KLĐG-HĐĐG ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 chiếc mô tô lốc máy có chữ Kinen, gắn biển kiểm soát 48F5-2667, giá trị còn lại 30%, trị giá 1.350.000 đồng; 01 chiếc mô tô hiệu Neva, gắn biển kiểm soát 94H2-5568, giá trị còn lại 30%, trị giá 1.350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp: 2.700.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 87 /CT-VKS - NT ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Hữu H (về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu H từ 12 (mười hai) tháng đến 14 (mười bốn) tháng tù;

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hữu H không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Hữu H tại phiên tòa: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của bị hại: Bị hại – bà Trần Nữ Bích N và ông Nguyễn Khắc T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt (ông T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt). Bà N, ông T đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bà N, ông T.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 21/01/2021, tại khu nhà ở xã hội I thuộc khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hữu H và Nguyễn Vũ L đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô màu xanh hiệu Jakota lốc máy có chữ Kinen gắn biển kiểm soát: 48F5-2667 giá trị: 1.350.000 đồng của chị Trần Nữ Bích N, trú tại: xã Đ,

huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk và 01 xe mô tô hiệu Neva gắn biển kiểm soát: 94H2-5568 giá trị: 1.350.000 đồng của anh Nguyễn Khắc T (sinh năm 1990), trú tại: xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Tổng giá trị tài sản trộm cắp: 2.700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 18/KLĐG-HĐĐG ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 chiếc mô tô lốc máy có chữ Kinen, gắn biển kiểm soát 48F5-2667, giá trị còn lại 30%, trị giá 1.350.000 đồng; 01 chiếc mô tô hiệu Neva, gắn biển kiểm soát 94H2-5568, giá trị còn lại 30%, trị giá 1.350.000 đồng, tổng giá trị tài sản định giá là 2.700.000 đồng

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo gây thiệt hại không lớn, tài sản bị cáo trộm cắp đã trả lại cho chủ sở hữu, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo khai việc làm và thu nhập không ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình và có nhiều con nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với tang vật vụ án là 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48F5-2667 và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 94H2-5568: Anh Nguyễn Khắc T, chị Trần Nữ Bích N khai nhận và cam kết đây là tài sản hợp pháp của anh, chị. Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan ảnh sát điều tra – Công an huyện Nhơn Trạch đã trả lại cho anh T, chị N.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Trần Nữ Bích N và anh Nguyễn Khắc T vắng mặt và không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu H bồi thường gì thêm nên không xét.

[7] Đối với Nguyễn Vũ L (sinh năm 2005) hiện nay đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch không làm việc được với L và chưa đưa L đi giám định độ tuổi được nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án/.

#### **Nơi nhận:**

- TAT, VKS tỉnh ĐN;
- VKS, CA,THA cùng cấp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Vũ Ngọc Hiệp**